

**THÀNH PHẦN HỒ SƠ CẤP PHÉP MỎ .....**

STT	Thành phần hồ sơ	Ghi chú
1	Giấy phép khai thác khoáng sản	X
2	Tờ trình đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản	X
3	Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản	X
4	Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản	X
5	Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản	X
6	Dự án đầu tư khai thác khoáng sản	X
7	Giấy chứng nhận đầu tư ( <i>Đối với trường hợp cấp trước năm 2014</i> )	X
8	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư ( <i>Đối với trường hợp cấp sau năm 2014</i> )	
9	Quyết định phê duyệt của chủ đầu tư	X
10	Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt	X
11	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	X
12	Văn bản xác nhận vốn chủ sở hữu ( <i>Đối với mở rộng theo Luật khoáng sản năm 2010</i> )	X
13	Biên bản kiểm tra	X
14	Văn bản xin ý kiến (Nếu có)	X

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN**

Số: 24 /GP-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 10 năm 2012

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN  
Mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020; Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2010 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn về việc cấp giấy phép khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng và hồ sơ kèm theo nộp ngày 12 tháng 10 năm 2012;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 273/TTr - STNMT ngày 15 tháng 10 năm 2012,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn được khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn với các nội dung sau:

1. Diện tích khu vực khai thác 8,67ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 có toạ độ xác định trên bản đồ khu vực khai thác hệ toạ độ vuông góc VN2000 kinh tuyến trục  $107^{\circ}15'$  mũi chiếu  $3^{\circ}$  kèm theo Giấy phép này.

2. Trữ lượng địa chất: 13.966.082 m<sup>3</sup>

3. Trữ lượng được khai thác: 2.767.786 m<sup>3</sup>

4. Công suất khai thác: 110.000 m<sup>3</sup> (đá nguyên khai)/năm

5. Thời hạn khai thác: 26 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 01 năm.

**Điều 2.** Công ty cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

Chậm nhất sau chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Công ty phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với trữ lượng khoáng sản trong diện tích khu vực được cấp Giấy phép khai thác.

2. Tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản đá vôi tại mỏ Hang Cao theo đúng quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

3. Thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

4. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, có các biện pháp phòng, chống sự cố. Trường hợp có dấu hiệu không bảo đảm an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo bằng văn bản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

5. Thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ nếu phát hiện có khoáng sản khác phải báo cáo kịp thời cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất; đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

**Điều 3.** Hoạt động khai thác theo Giấy phép này chỉ được phép tiến hành sau khi Công ty đã thực hiện cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; ký Hợp đồng thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai; ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản; nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về Giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến cho cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định.

**Điều 4.** Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng; Chủ tịch UBND xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng; Giám đốc Công ty cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận: 14*

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản;
- Các Sở: TNMT (02 b), XD, CT, KHĐT;
- CPVP, KTN, TH;
- Lưu: VT, VQK.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Lý Vinh Quang*

Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký  
Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn

Số đăng ký : .....03...../ĐK-KT

*Lạng Sơn, ngày 22 tháng 10 năm 2012*

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Đình Duyệt*

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 147/HQĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 19 tháng 9 năm 2011

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án: "Đầu tư cải tạo, mở rộng mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn".**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 29/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ Quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 71/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 34/2009/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về lập, phê duyệt, kiểm tra xác nhận dự án cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường với hoạt động khai thác khoáng sản;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án "Đầu tư cải tạo, mở rộng mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn" họp ngày 14 tháng 7 năm 2011;

Xét Tờ trình số 331/TTr-STNMT ngày 16 tháng 9 năm 2011 của Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án: "Đầu tư cải tạo, mở rộng mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn",

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án: "Đầu tư cải tạo, mở rộng mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn" do Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn làm chủ dự án (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

**1. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án:**

**1.1. Phạm vi của dự án:**

- Dự án được thực hiện tại xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, có vị trí tiếp giáp như sau:

+ Phía Bắc giáp núi đá;

+ Phía Nam giáp khu dân cư và đất trồng màu (trồng Na), khoảng 600m;

+ Phía Tây - Nam giáp với mỏ Vĩnh Thịnh;

+ Phía Đông giáp với mỏ Hồ Dùng và mỏ Đồng Tân - Đồng Óc.

- Dự án có nhu cầu sử dụng đất là 10,8 ha trong đó (diện tích khai trường là 9,04 ha; diện tích mặt bằng công nghiệp 1,5 ha và diện tích sử dụng khác 0,26 ha).

**1.2. Quy mô, công suất của dự án:**

Dự án cải tạo, mở rộng mỏ đá vôi Hang Cao có công suất 110.000 m<sup>3</sup>/năm đá nguyên khai.

**2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án:**

**2.1.** Tuân thủ đúng những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường hiện hành.

**2.2.** Thực hiện nghiêm chỉnh các biện pháp bảo vệ môi trường trong các giai đoạn triển khai dự án: Thu gom, xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường; thu gom, xử lý chất thải rắn theo quy định về quản lý chất thải rắn thông thường; trường hợp chất thải có yếu tố nguy hại thì phải tuân thủ các quy định về quản lý chất thải nguy hại; có biện pháp ngăn ngừa, hạn chế việc phát tán bụi, khí thải độc hại ra môi trường xung quanh; cải tạo, phục hồi môi trường sau khi kết thúc hoạt động khai thác khoáng sản.

**2.3.** Tiến hành quan trắc, giám sát môi trường không khí, nước thải,... theo đúng nội dung nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt và gửi báo cáo kết quả quan trắc, giám sát môi trường về Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn (1 lần/năm); chấp hành chế độ thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường theo quy định.

**Điều 2.** Phê duyệt Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án: "Đầu tư cải tạo, mở rộng mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn" do Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn làm Chủ dự án với các nội dung cụ thể sau:

1. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường: tháo dỡ các công trình phục vụ khai thác; củng cố bờ moong tránh nguy cơ sạt lở; đào rãnh ngăn nước chảy tràn trên bờ tầng khai thác, san gạt tạo mặt bằng, phủ đất màu và trồng cây xanh tại các khu vực đáy moong khai thác, trạm nghiền và khu nhà văn phòng.

2. Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường là: 1.182.346.000đ (*Một tỷ, một trăm tám mươi hai triệu, ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*).

- Số lần ký quỹ: 27 lần.

- Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 3.** Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của dự án trước khi triển khai thực hiện dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định tại Khoản 2, Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức.

4. Thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường với tổng số tiền ký quỹ là 1.182.346.000đ (*Một tỷ, một trăm tám mươi hai triệu, ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*), phương thức ký quỹ như sau:

- Số tiền ký quỹ lần đầu là: 177.352.000đ (*Một trăm bảy mươi bảy triệu, ba trăm năm mươi hai nghìn đồng*).

- Số tiền ký quỹ hàng năm (từ năm thứ 2 đến năm thứ 27) là: 38.653.000đ (*Ba mươi tám triệu, sáu trăm năm mươi ba nghìn đồng*).

5. Tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung Dự án cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

**Điều 4.** Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với các khoản tại Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 5.** Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của dự án.

**Điều 6.** Ủy nhiệm cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo

cáo đánh giá tác động môi trường, Dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 7.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận: 46**

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (04b);
- UBND huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Đồng Tân, h.Hữu Lũng;
- Chủ dự án (02b);
- CPVP, TH, KTN;
- Lưu: VT, VQK.



Lý Vinh Quang



UBND PHƯỜNG VĨNH TRẠI  
PHÓ CHỦ TỊCH

Vuong Le Hoang



CÔNG TY CỔ PHẦN  
TRƯỜNG SƠN LẠNG SƠN  
\*\*\*\*\*

Số: 22 /ĐXCP - TSLS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
===== 00 =====

Lạng Sơn, ngày 8 tháng 10 năm 2012

## ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

CÔNG VĂN ĐẾN  
Số: 6666...  
Ngày 12 tháng 10 năm 12...

Kính gửi: - ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN  
- SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN

Tên đơn vị xin cấp phép: **Công ty Cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn.**

Trụ sở tại: Mỏ đá Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Điện thoại: 0962568888

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4900251010 Do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 6 tháng 9 năm 2012.

Giấy chứng nhận đầu tư số: 14121000242 Chứng nhận lần đầu ngày 13 tháng 4 năm 2011 và đã được điều chỉnh thay đổi lần thứ nhất ngày 28 tháng 9 năm 2012 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp.

Giấy phép thăm dò khoáng sản số: 751/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2010.

Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn do Công ty Cổ phần Tư vấn Mỏ thành lập năm 2010 đã được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt theo Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2010.

Công ty chúng tôi Kính đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn cấp giấy phép khai thác đá vôi tại mỏ đá Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn cho Công ty cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn chúng tôi.

Diện tích khu vực khai thác là: 8.67 ha.

Được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 có tọa độ xác định trên bản đồ kèm theo.

Trữ lượng khai thác: 2.767.786 m<sup>3</sup>.

Công suất khai thác: 110.000 m<sup>3</sup>/năm đá nguyên khai.

Thời gian khai thác: 27 năm, kể từ ngày được cấp giấy phép khai thác.

Công ty Cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn chúng tôi cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật.

### Tài liệu kèm theo:

- Quyết định phê duyệt trữ lượng;
- Dự án đầu tư khai thác
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường;
- Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản;
- Bản sao tư cách pháp nhân Công ty;
- Bản sao giấy phép đầu tư.



Số : 273 /TT-UBND

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 10 năm 2012

### TÒ TRÌNH

V/v cấp giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Kính gửi : Uỷ ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020; Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2010 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020;

Xét Đơn và hồ sơ của Công ty cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng nộp ngày 12 tháng 10 năm 2012,

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh như sau:

- Mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 1576/GP-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2007 cho Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn (nay là Công ty cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn) với diện tích 1,3 ha, công suất khai thác 30.000 m<sup>3</sup>/năm, hết thời hạn từ tháng 9 năm 2010. Để được tiếp tục khai thác mỏ đá vôi Hang Cao, Công ty cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn đã tiến hành thăm dò, đã được UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng mỏ tại Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2010; trên cơ sở đó Công ty đã lập dự án cải tạo, mở rộng, nâng công khai thác lên 110.000 m<sup>3</sup>/năm và dự án đã được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000242, chứng nhận lần đầu ngày 13 tháng 4 năm 2011 và chứng nhận thay đổi lần thứ nhất ngày 28 tháng 9 năm 2012, Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2011 phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường.

- Điểm mỏ thuộc xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, có diện tích 8,67 ha, không thuộc khu vực cấm hoạt động khoáng sản, phù hợp với quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng của tỉnh, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND huyện Hữu Lũng và UBND xã Đồng Tân kiểm tra thực địa và đều nhất trí khu vực mỏ đủ điều kiện trình UBND tỉnh xem xét cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường (*có biên bản kiểm tra thực địa kèm theo*).

- Về điều kiện ngành nghề kinh doanh khai thác khoáng sản: Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có mã số doanh nghiệp 4900251010, Công ty cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn có đăng ký ngành, nghề kinh doanh "Khai thác, đá, cát, sỏi, đất sét...".

- Về vốn chủ sở hữu: Theo Chứng thư thẩm định giá số 628/CT-VVFC/BAN2 ngày 11 tháng 10 năm 2012 của Công ty cổ phần định giá và dịch vụ tài chính Việt Nam thẩm định Công ty cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn có vốn chủ sở hữu của là 6,3 tỷ đồng. Theo giấy chứng nhận đầu tư số 14121000242 ngày 28 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn cấp cho Dự án đầu tư cải tạo, mở rộng mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng của Công ty cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn, tổng vốn đầu tư của dự án là 18,9 tỷ đồng, như vậy Công ty đã có vốn chủ sở hữu trên 30% tổng số vốn đầu tư của dự án.

- Về giá quyền khai thác khoáng sản: Mỏ đá vôi Hang Cao đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản trước ngày 01 tháng 7 năm 2011 nên không thuộc khu vực giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Khoản 7 Điều 12 Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.

- Về việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Công ty cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn đã có Công văn số 21/CVKS-TSLS ngày 8 tháng 10 năm 2012 cam kết nộp tiền cấp quyền khai thác theo trữ lượng khai thác được xác định trong dự án đầu tư.

- Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Hang Cao của Công ty cổ phần Trường Sơn đã lập đầy đủ theo quy định tại Khoản 1 Điều 59 Luật khoáng sản năm 2010.

Từ kết quả thẩm định trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét cho phép Công ty cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn được khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn với các nội dung sau:

1. Diện tích khu vực khai thác: 8,67 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 có tọa độ xác định trên bản đồ khu vực khai thác hệ toạ độ vuông góc VN2000 kinh tuyến trực  $107^{\circ} 15'$  mũi chiếu  $3^{\circ}$ .

2. Trữ lượng địa chất:  $13.966.082 \text{ m}^3$

3. Trữ lượng được khai thác:  $2.767.786 \text{ m}^3$

4. Công suất khai thác:  $110.000 \text{ m}^3$  (đá nguyên khai)/năm

5. Thời hạn khai thác: 26 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 01 năm.

Kính trình UBND tỉnh xem xét và quyết định./.

*Nơi nhận:*

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty CPTS Lạng Sơn;
- Lưu: VT, TNKS&DC(ĐN).

KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Duyệt

Lạng Sơn, ngày 8 tháng 10 năm 2012

## QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt Dự án đầu tư cải tạo, mở rộng mỏ đá vôi Hang Cao  
thôn Đồng Lai, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN LẠNG SƠN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội thông qua ngày 12 tháng 6 năm 1999 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2000.
- Căn cứ Luật khoáng sản ngày 20/3/1996; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14/6/2005.
- Căn cứ Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Căn cứ Thông tư 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 03 năm 2009 của Bộ Xây dựng hướng dẫn nội dung về lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình và quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Phê duyệt dự án đầu tư cải tạo, mở rộng mỏ đá vôi Hang Cao, thôn Đồng Lai, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn do Công ty Cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn phối hợp với Công ty Cổ phần Tư vấn Mỏ - MICC lập với các nội dung sau:

Tên dự án: **Dự án đầu tư cải tạo, mở rộng mỏ đá vôi Hang Cao, Thôn Đồng Lai, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.**

1. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Trường Sơn Lạng Sơn
2. Diện tích khu vực khai thác: 8.67 ha;
3. Tổng diện tích sử dụng đất 10.7 ha;
4. Trữ lượng mỏ: 2.767.786 m<sup>3</sup>;

5. Công suất khai thác:

Công suất khai thác hàng năm 110.000 m<sup>3</sup>/năm đá nguyên khai.

6. Thời gian đầu tư XDCB mỏ: 1.5 năm;

7. Thời gian khai thác: 27 năm;

8. Công nghệ khai thác: Khai thác lộ thiên;

9. Tổng vốn đầu tư: 18.924 triệu đồng;

10. Nguồn vốn: 30% vốn tự có, 70% vốn vay;

**Điều 2:** Việc triển khai thực hiện:

1. Quản lý và tổ chức công tác XDCB, khai thác mỏ đúng phương án đã được phê duyệt và theo quy định tại các văn bản pháp luật liên quan khác.

2. Thực hiện các quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong khu vực khai thác khoáng sản và theo quy định tại các văn bản pháp luật liên quan khác.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Các phòng, ban trong Công ty và Giám đốc điều hành kỹ thuật mỏ căn cứ Quyết định thi hành khi được phép của cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Sở Tài nguyên & Môi trường;
- Lưu VP, L5b.



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

BẢN SAO



# GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ



SỐ 14121000242

NGÀY CẤP 13/4/2011

UỶ BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ**

Số: 14121000242

*Chứng nhận lần đầu ngày 13 tháng 4 năm 2011*

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20/3/1996; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Xét đề nghị tại Báo cáo thẩm tra dự án số 90/BC-SKHĐT ngày 05/4/2011 của Sở Kế hoạch và Đầu tư,

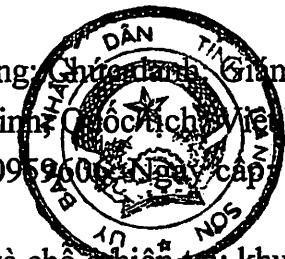
**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

Chứng nhận: **DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TRƯỜNG SƠN.**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4900251010 đăng ký lần đầu ngày 25/10/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 25/9/2006, do phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp.

Địa chỉ trụ sở chính: khu Tân Mỹ II, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;

Điện thoại: 0912386700;

Đại diện bởi: Ông Đào Tuấn Cường;  Giám đốc;

Sinh ngày: 25/5/1961; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Chứng minh thư nhân dân số: 0809596000 Ngày cấp: 15/7/1992; Nơi cấp Công an tỉnh Lạng Sơn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: khu Tân Mỹ II, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn,

**Thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:**

**Điều 1.** Tên dự án đầu tư: DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÀI TẠO, MỎ RỘNG MỎ ĐÁ VÔI HANG CAO, XÃ ĐỒNG TÂN, HUYỆN HỮU LŨNG.

**Điều 2.** Mục tiêu và quy mô dự án:

**2.1.** Mục tiêu đầu tư: khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường đáp ứng nhu cầu xây dựng trong tỉnh và các vùng lân cận, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động, góp phần tăng ngân sách nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội huyện Hữu Lũng và tỉnh Lạng Sơn.

**2.2.** Quy mô dự án: đầu tư khai thác và chế biến đá vôi với công suất 143.000 m<sup>3</sup> sản phẩm/năm, tương đương với 110.000m<sup>3</sup> đá nguyên khai/năm.

**Điều 3.** Địa điểm thực hiện dự án: xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Diện tích đất dự kiến sử dụng: 0,84ha

**Điều 4.** Tổng mức đầu tư:

- Chi phí xây lắp:	18.924 triệu đồng
- Chi phí thiết bị:	5.515 triệu đồng
- Chi phí đền bù GPMB và tái định cư:	800 triệu đồng
- Chi phí QLDA, TVĐT, chi phí khác :	820 triệu đồng
- Vốn lưu động:	520 triệu đồng
- Lãi vay XDCB:	749 triệu đồng
- Chi phí dự phòng:	1.605 triệu đồng

Nguồn vốn thực hiện dự án: vốn tự có và vay ngân hàng.

**Điều 5.** Thời gian hoạt động của dự án là 27 năm, kể từ ngày cấp chứng nhận đầu tư.

**Điều 6.** Tiết độ xây dựng cơ bản mỏ: 12 tháng.

**Điều 7.** Các ưu đãi đối với dự án và trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được hưởng các ưu đãi theo Luật Đầu tư, Luật Khoáng sản, các Luật có liên quan và các quy định hỗ trợ, ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo vệ môi trường, kỹ quỹ phục hồi môi trường; cam kết hỗ trợ kinh phí duy tu, bảo dưỡng hàng năm đối với công trình giao thông trong khu vực trước khi triển khai thực hiện dự án.

- Sau 12 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, nếu Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn không thực hiện đầu tư dự án theo tiến độ đã cam kết, UBND tỉnh sẽ ra văn bản chấm dứt dự án thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư.

**Điều 8.** Giấy chứng nhận đầu tư được lập thành 02 (hai) bản gốc, nhà đầu tư được cấp 01 bản và một bản lưu tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Giấy chứng nhận đầu tư được sao gửi cho các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Lao động -Thương Bình và Xã hội, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, UBND Hữu Lũng./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Lý Vinh Quang

CHỨNG THỰC  
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

NGÀY 22-08-2012

Số..... 14.17 Quyển 02 .....

UBND PHƯỜNG VĨNH TRẠM

PHÓ CHỦ TỊCH

Vuong Le Hoang



## *γανγάλιαν*



HỘI NHÀ QUỐC

THE VAN HOANG PHUONG AND

• L'arrivo di Milano e la Domenica

100 N.

: Impression

lần đầu tiên là Lý Khiêm của Lý bùn Mèo trên lô quay và Bóng Tứ Linh tại Làng múa rối nước Truồng Sóc Sơn xem xét, thiền hiên các bài bounces tiếp theo của đội.

3. Ngao ra, chuan loi cung kien nhip voi chi doi an nua tien dan luong

z. Về các giao tiếp, biến pháp giao tiếp chủ yếu là các kỹ năng xã hội như: lắng nghe, trả lời, hỏi và trả lời, phản ứng.

1. Dòng ý với các bài đọc và câu trả lời sau đây nêu một số khía cạnh của xã hội.

Lý ban Mười tết là ngày đầu tiên của năm mới. Ngày này, các gia đình Việt Nam thường tổ chức lễ hội Tết Nguyên Đán với nhiều hoạt động như: dọn nhà, trang trí, nấu cháo, làm bánh, v.v... Đặc biệt, ngày mùng 1 Tết là ngày mà mọi người trong gia đình sẽ về nhà相聚, ăn mừng năm mới.

Kết luận: Doanh nghiệp có trách nhiệm

0105 արև մայիսի ամենալուսավոր օրը՝

Và: Vị kinh côn gđóng đón gđối với bão cát  
dùm h ghi tíc kinh đón g mồi tru ong cùa D ết m  
..Đau t r kinh thâc, ché bìn h đt với lâm  
và lâm axy, đim h lòn g thiron g mò dì voi  
Hùng C ửu - Đóng T ần - H ồn L ồng, nh

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VIETNAM

XADONGTAN

Quoc

UY BẢN MÃ TỰ TRẠN TỎ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

BAN SÀO



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC ĐỊA**

Khu vực xin thăm dò, khai đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Vĩnh Thịnh, Hang Cao, Hồ Dùng, Đồng Tân thuộc khu vực xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện quy trình về thẩm định hồ sơ xin cấp phép hoạt động khoáng sản, ngày 18 tháng 06 năm 2009, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND huyện Hữu Lũng, UBND xã Đồng Tân kiểm tra thực địa về các vấn đề có liên quan khu vực xin thăm dò, khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại các mỏ đá vôi Vĩnh Thịnh, Hồ Dùng, Hang Cao, Đồng Tân thuộc khu vực xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

**I. Tham gia kiểm tra thực địa gồm:**

**1. Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn:**

- |                          |                                    |
|--------------------------|------------------------------------|
| - Ông: Phạm Anh Dũng     | - Phụ trách phòng TNKS - Địa chất. |
| - Ông: Đinh Hoàng Nguyên | - CV phòng TNKS-ĐC.                |

**2. Đại diện Sở Công Thương Lạng Sơn:**

- |                    |                                   |
|--------------------|-----------------------------------|
| - Bà: Bé Kim Luyến | - TP. Phòng Kỹ thuật Công nghiệp. |
|--------------------|-----------------------------------|

**3. Đại diện Bảo tàng tổng hợp - SVHTT-DL:**

- |                         |  |
|-------------------------|--|
| - Ông: Nguyễn Gia Quyền | - CB. Bảo tàng tổng hợp tỉnh Lạng Sơn. |
|-------------------------|--|

**4. Đại diện Bộ chỉ huy quân sự tỉnh:**

- |                     |   |
|---------------------|---|
| - Ông: Tô Văn Thiệu | - Phó ban chỉ huy quân sự huyện Hữu Lũng. |
| - Ông: Bùi Đình Hoà | - CB ban chỉ huy quân sự huyện Hữu Lũng.  |

**5. Đại diện UBND huyện Hữu Lũng:**

- |                      |                            |
|----------------------|----------------------------|
| - Ông: Vũ Văn Hải    | - Phó chủ tịch UBND huyện. |
| - Ông: Đặng Hải Quân | - Trưởng phòng TN&MT.      |

**6. Đại diện UBND xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng.**

- |                       |                     |
|-----------------------|---------------------|
| - Ông: Lê Xuân Nghiêm | - Chủ tịch UBND xã. |
|-----------------------|---------------------|

**7. Đại diện Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn:**

- |                       |                          |
|-----------------------|--------------------------|
| - Ông: Đào Tuấn Cường | - Giám đốc Doanh nghiệp. |
|-----------------------|--------------------------|

**8. Đại diện Công ty TNHH Yên Vượng:**

- |                     |                     |
|---------------------|---------------------|
| - Ông: Lê Hưng Tuấn | - Giám đốc Công ty. |
|---------------------|---------------------|

## **9. Đại diện Công ty Cổ phần Võ Nói:**

- Ông: Nguyễn Giảng Võ - Giám đốc Công ty.

## **10. Đại diện Công ty Cổ phần Hoá chất Vĩnh Thịnh:**

- Ông: Trần Quang Thìn - Giám đốc Công ty.

## **II. Kết quả kiểm tra như sau:**

### **1. Vị trí:**

- Khu vực của Công ty Cổ phần Hoá chất Vĩnh Thịnh (mỏ đá vôi Vĩnh Thịnh), Công ty Cổ phần Võ Nói (mỏ đá vôi Hồ Dùng) Công ty TNHH Yên Vượng (mỏ đá vôi Đồng Tân) Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn (mỏ đá vôi Hang Cao) đề nghị cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc địa phận khu vực xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đoàn kiểm tra đã nhận dạng địa hình khu vực, xác định tọa độ một số điểm đặc trưng bằng máy định vị vệ tinh GARMIN GPS cho thấy địa hình khu vực xin thăm dò, khai thác phù hợp với địa hình trên bản đồ khu vực thăm dò, khai thác tỷ lệ 1/5.000 trong hồ sơ (hệ VN-2000, hệ UTM) và phù hợp với bản đồ tỷ lệ 1/50.000 hệ UTM đang lưu giữ tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn.

**2. Loại khoáng sản xin thăm dò, khai thác: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường**

### **3. Các vấn đề liên quan đến khu vực xin cấp phép:**

- Không có các công trình đường điện đi qua gần khu vực mỏ, phù hợp với quy hoạch phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Trong khu vực mỏ không phát hiện các loại hình di tích, danh lam thắng cảnh, tôn giáo tín ngưỡng cần được bảo vệ.

- Các điểm mỏ không nằm trong đất quốc phòng và nằm xa kho K87- nhưng riêng mỏ đá Vĩnh Thịnh của Công ty Cổ phần Hoá chất Vĩnh Thịnh nằm cách kho K87 chưa đủ 1000 m.

### **4. Các vấn đề liên quan khác nếu được cấp phép:**

- Trong quá trình thăm dò, khai thác nếu có dấu hiệu, phát hiện mới về di chỉ khảo cổ, di vật, cổ vật và loại khoáng sản khác phải dừng ngay mọi hoạt động khai thác để bảo vệ và báo cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Có biện pháp đảm bảo an toàn theo thiết kế cơ sở mỏ đã được phê duyệt theo quy định.

- Có sự thoả thuận về thời gian nổ mìn để đảm bảo an toàn lao động trong khai thác và thường xuyên sửa chữa đường giao thông để đảm bảo việc đi lại của nhân dân trong khu vực.

- Đề nghị đơn vị tư vấn xác định vị trí ranh giới để các đơn vị chôn cột mốc tránh để xảy ra tranh chấp trong quá trình khai thác.

- Đề nghị các chủ đầu tư phối hợp với chính quyền địa phương làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thu hút lao động địa phương.

## **III. Kết luận:**

1. Địa điểm các mỏ có đủ các điều kiện cho phép thăm dò, khai thác

khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

Cuộc họp thống nhất đề nghị UBND tỉnh xem xét cấp phép thăm dò, khai thác cho:

- Công ty TNHH Yên Vượng (mỏ đá vôi Đồng Tân).
- Công ty Cổ phần Võ Nói (mỏ đá vôi Hồ Dùng).

2. Đề nghị chủ đầu tư và đơn vị tư vấn thỏa thuận lại vị trí ranh giới giữa mỏ đá Vĩnh Thịnh, mỏ đá Hang Cao của Công ty Cổ phần Hoá chất Vĩnh Thịnh và Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn và khu vực thăm dò, khai thác của mỏ đá Vĩnh Thịnh phải được sự đồng ý bằng văn bản của Ban chỉ huy quân sự huyện Hữu Lũng thì Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ trình UBND tỉnh xem xét, cấp phép.

Biên bản được lập tại UBND xã Đồng Tân huyện Hữu Lũng, hoàn thành vào hồi 11 giờ cùng ngày và đã được các thành viên trong đoàn kiểm tra nhất trí thông qua. Biên bản này được sao lục gửi các bên liên quan./.

Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường:

(đã ký) Phạm Anh Dũng

Đại diện Sở Công Thương :

(đã ký) Bé Kim Luyến

Đại diện Bảo tàng tổng hợp - SVTT-DL:

(đã ký) Nguyễn Gia Quyền

Đại diện Bộ chỉ huy quân sự tỉnh:

(đã ký) Tô Văn Thiệu

Đại diện UBND huyện Hữu Lũng:

(đã ký) Vũ Văn Hải

Đại diện UBND xã Đồng Tân:

(đã ký) Lê Xuân nghiêm

Đại diện đơn vị xin thăm dò, khai thác:

Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn:

(đã ký) Đào Tuấn Cường

Công ty TNHH Yên Vượng:

(đã ký) Lê Hưng Tuấn

Công ty Cổ phần Võ Nói:

(đã ký) Nguyễn Giảng Võ

Công ty Cổ phần Hoá chất Vĩnh Thịnh:

(đã ký) Trần Quang Thìn

## SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 71 /TNMT-SL

## SAO LỤC

Lạng Sơn, ngày 23 tháng 6 năm 2009

TL. GIÁM ĐỐC

CHÁNH VĂN PHÒNG



Phùng Xuân Phú

### Nơi nhận:

- Sở Công Thương;
- Bảo tàng Tổng hợp -SVHTT-DL;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh;
- Ban chỉ huy quân sự huyện Hữu Lũng;
- UBND huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng;
- Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn;
- Công ty CP Võ Nói;
- Công ty TNHH Yên Vượng;
- Công ty CP Hoá chất Vĩnh Thịnh;
- Lưu: VT, TNKS&DC.

UỶ BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN

Số: 1253/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 17 tháng 8 năm 2010

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi Hang Cao,  
xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng**

### UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20/3/1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy định về trình tự thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản;

Xét đề nghị của Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn tại Công văn số 20/DNTN ngày 20/7/2010 về việc trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 224/TTr-STNMT ngày 11/8/2010,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt và phân cấp trữ lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hang Cao theo báo cáo thăm dò của Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn với nội dung sau:

1. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng do Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn thực hiện theo Giấy phép thăm dò khoáng sản số 751/GP-UBND ngày 21/5/2010 của UBND tỉnh Lạng Sơn..

2. Loại khoáng sản thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

3. Tổng trữ lượng khoáng sản đã thăm dò được là 13.966.082,651 m<sup>3</sup>, trong đó:

+ Trữ lượng cấp 121 là 2.010.336,481 m<sup>3</sup>

+ Trữ lượng cấp 122 là 11.985.746,171 m<sup>3</sup>

4. Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn có trách nhiệm nộp phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản theo Quyết định số 27/2005/QĐ-BTC ngày 13/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 2.** Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Hang Cao là tài liệu địa chất của Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn được quản lý, khai thác và sử dụng theo quy định nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng triệt để, có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản. Nếu sau 06 tháng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực, Doanh nghiệp không lập hồ sơ xin khai thác mỏ đá vôi Hang Cao thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được cung cấp thông tin của báo cáo thăm dò cho các tổ chức, cá nhân khác.

**Điều 3.** Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, Chủ tịch UBND xã Đồng Tân và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: /5

- Như Điều 3;
- CT, PCT Nguyễn Văn Bình;
- Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Các Sở: TN&MT (02 bản), XD, CT;
- CVP, DN, TH;
- Lưu: VT, (OH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Bình

CHỨNG THỰC  
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

NGÀY 22-08-2012

Số 1420...Quyết số.....

UBND PHƯỜNG VĨNH TRẠI  
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Lê Hoàng



Lê Hoàng

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 4900251010

Đăng ký lần đầu: ngày 25 tháng 10 năm 2006

Đăng ký thay đổi lần thứ 3: ngày 04 tháng 07 năm 2012

(Được chuyển đổi từ Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4900251010 sang Công ty TNHH Trường Sơn Lạng Sơn; ngày đăng ký chuyển đổi: 04/7/2012)

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRƯỜNG SƠN LẠNG SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

Khu Tân Mỹ II, Thị trấn Hữu Lũng, Huyện Hữu Lũng, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam

Điện thoại: 0912 386 700

Fax:

Email:

Website:

**3. Ngành, nghề kinh doanh**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Xây dựng nhà các loại	4100 (Chính)
2	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ	4210
3	Xây dựng công trình công ích	4220
4	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
5	Phá dỡ	4311
6	Chuẩn bị mặt bằng	4312
7	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước	4322
8	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
9	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
10	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
11	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

STT	Tên ngành	Mã ngành
12	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
13	Khai thác quặng sắt	0710
14	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
15	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: bán buôn phân bón	4669

**4. Vốn điều lệ** 2.000.000.000 đồng

*Bằng chữ: Hai tỷ đồng*

#### **5. Vốn pháp định**

#### **6. Danh sách thành viên góp vốn**

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHAN VĂN KHIÊM	Phố Chùa Dận, Phường Đình Bảng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	680.000.000	34,00	125045766	
2	ĐÀO TUẤN CƯỜNG	Khu Tân Mỹ II, Thị trấn Hữu Lũng, Huyện Hữu Lũng, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	660.000.000	33,00	080959606	
3	NGUYỄN TẤT THÁNG	Số 216 khu phố Tân Lập, Phường Đình Bảng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	660.000.000	33,00	125566024	

## 7. Người đại diện theo pháp luật của công ty

Chức danh: *Giám đốc*

Họ và tên: PHAN VĂN KHIÊM

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 09/08/1975

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số: 125045766

Ngày cấp: 05/01/2010 Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Ninh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

*Phố Chùa Dận, Phường Đình Bảng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại:

*Phố Chùa Dận, Phường Đình Bảng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

## 8. Thông tin về chi nhánh

## 9. Thông tin về văn phòng đại diện

## 10. Thông tin về địa điểm kinh doanh

TRƯỞNG PHÒNG



*Ty Khiêm Nga*

